

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa, ngày 5/12/2019 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 20/TTr- STNMT ngày 06/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa (có trụ sở tại số 99 đường Mật Sơn, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam) được khai thác, sử dụng nước mặt phục vụ cho hoạt động xử lý nước cấp của Nhà máy cấp nước Quảng Xương tại xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Công lấy nước thô từ Kênh Bắc phục vụ cho hoạt động xử lý nước cấp của Nhà máy cấp nước Quảng Xương tại xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước thô cho hoạt động của Nhà máy cấp nước Quảng Xương.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Kênh Bắc thuộc hệ thống thủy nông Sông Chu đoạn chảy qua xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Tại thôn Thịnh Ngọc, xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hóa.
- Tọa độ vị trí cửa lấy nước (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0):

$$X = 2185760 \text{ (m)}; Y = 581714 \text{ (m)}.$$

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ ngày đêm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 15.000 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng:

Nước từ kênh Bắc được dẫn về hồ trữ nước và sơ lắng (dung tích 105.000m³) của Nhà máy bằng Công lấy nước BTCT D1000mm với tổng chiều dài khoảng 15m, mặt phía trong hồ có van đóng mở điều tiết lưu lượng nước dạng phay có kích thước dài x rộng x cao = 1,2mx1,2mx1,5m. Nước thô tại hồ trữ nước và sơ lắng (105.000m³) sau đó được trạm bơm cấp 1 (gồm: 03 máy bơm loại bơm chìm; Q=340m³/h; H=20m; P=30kW trong đó 2 bơm chạy 1 bơm dự phòng luân phiên) bơm lên công trình xử lý nước của nhà máy. Nước sau xử lý được trạm bơm cấp 2 (gồm: 03 bơm máy trục ngang kèm tủ điện biến tần; Q_{1bơm} =340 m³/h, H= 50m, N_{1bơm} = 75Kw) bơm vào mạng lưới đường ống cấp cho các đơn vị dùng nước.

8. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (mười lăm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

3. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án đề đối phó với các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân.

4. Thực hiện quan trắc nguồn nước khai thác và nước sau xử lý phục vụ cho mục đích của đơn vị như sau:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước khai thác qua đồng hồ đo lưu lượng tại công lấy nước.

- Quan trắc chất lượng nguồn nước khai thác theo tần suất ba (03) tháng/lần (đoạn qua công lấy nước thô từ Kênh Bắc); các thông số quan trắc theo quy định tại QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (cột A2).

+ Quan trắc chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho mục đích cung cấp nước sinh hoạt của nhà máy cấp nước Quảng Xương, theo tần suất 01 tháng/lần; các thông số quan trắc theo quy định tại QCVN 01:2009/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

5. Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước khai thác và chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho mục đích của đơn vị.

6. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm.

7. Thực hiện việc vận hành công trình khai thác, hệ thống xử lý nước theo đúng thiết kế, quy trình công nghệ đã trình bày và cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt của đơn vị.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường quanh khu vực khai thác, đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

9. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Thanh Hóa về tình hình khai thác, sử dụng nước mặt và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước và chất lượng nước sau xử lý theo quy định.

Điều 3. Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND TP Thanh Hóa;
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền